

UBND TỈNH TÂY NINH
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2077/VP-VX

Tây Ninh, ngày 04 tháng 5 năm 2015

V/v tuyển sinh đào tạo
trình độ tiến sĩ năm 2015.

Kính gửi: Sở Nội vụ.

SỞ NỘI VỤ	
Số: 1506	Ngày: 5/5/2015
Chuyên: P. LL. KT.	

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được văn bản số 412/TB-VCLPT ngày 21 tháng 4 năm 2015 của Viện Chiến lược Phát triển về việc tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2015 (văn bản gửi kèm).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển văn bản trên đến Sở Nội vụ biết, thông báo rộng rãi cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh biết, nộp hồ sơ dự tuyển./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT+các PCT.UBND tỉnh;
- PVP H.Nam;
- Lưu: VT VP.UBND tỉnh.
(Tuyển sinh Tiến sĩ-VCLPT)Dg

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Hoàng Nam

S 4 b

Số: 41K /TB-VCLPT

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2015

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2015

15/96

04/15/15

14/11/15

Dung tư

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông báo số 172/TB-BGDĐT ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015 đối với Viện Chiến lược phát triển, Viện Chiến lược phát triển thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2015 theo hai chuyên ngành: Kinh tế phát triển và Địa lý học (trừ địa lý tự nhiên) với các nội dung sau:

1. Mục tiêu đào tạo

Nhằm xây dựng đội ngũ những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết và năng lực thực hành phù hợp, có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo và hướng dẫn nghiên cứu khoa học, khả năng phát hiện và giải quyết được những vấn đề về phát triển kinh tế, xã hội và môi trường phục vụ nghiên cứu chiến lược và quy hoạch.

2. Hình thức đào tạo và thời gian đào tạo

Hình thức đào tạo: Không tập trung, trong đó có ít nhất 12 tháng tập trung liên tục tại Viện Chiến lược phát triển để thực hiện đề tài luận án.

Thời gian đào tạo: 4 năm đối với người có bằng thạc sĩ và 5 năm đối với người có bằng cử nhân.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh

Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ: 10 nghiên cứu sinh, chỉ tiêu của mỗi chuyên ngành được Hội đồng tuyển nghiên cứu sinh quyết định dựa trên số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển và năng lực đào tạo từng chuyên ngành của cơ sở đào tạo.

4. Điều kiện dự tuyển

1. Văn bằng và công trình khoa học đã công bố: thí sinh đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Đối với thí sinh có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành (hoặc phù hợp hoặc chuyên ngành gần) với chuyên ngành đăng ký dự tuyển: có ít nhất 01 bài báo độc lập công bố trên tạp chí khoa học hoặc trong tuyển tập công trình hội nghị khoa học với nội dung phù hợp với đề tài hoặc lĩnh vực đăng ký dự tuyển.

b) Đối với thí sinh có bằng thạc sĩ khác chuyên ngành dự tuyển và có bằng tốt nghiệp đại học chính quy đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển: có ít nhất 02 bài báo độc lập công bố trên tạp chí khoa học hoặc trong tuyển tập công trình hội nghị khoa học với nội dung phù hợp với đề tài hoặc lĩnh vực đăng ký dự tuyển.

c) Đối với thí sinh có bằng cử nhân: tốt nghiệp hệ chính quy, hạng khá trở lên đúng chuyên ngành (hoặc chuyên ngành gần) với chuyên ngành đăng ký dự tuyển: có ít nhất 02 bài báo độc lập công bố trên tạp chí khoa học hoặc trong tuyển tập công trình hội nghị khoa học với nội dung phù hợp với đề tài hoặc lĩnh vực đăng ký dự tuyển.

Các bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học (*mục 5 Phụ lục*) hoặc được đăng trong tuyển tập công trình hội nghị khoa học (có phản biện của Hội nghị khoa học cấp quốc gia, quốc tế được xuất bản chính thức).

2. Bài luận về dự định nghiên cứu

Bài luận (*mục 2 Phụ lục*) thí sinh trình bày về dự định nghiên cứu theo các hướng nghiên cứu (*mục 3 Phụ lục*), trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn Viện Chiến lược phát triển là nơi đào tạo trình độ tiến sĩ; kế hoạch thực hiện trong từng thời kỳ của thời gian đào tạo; những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề hay lĩnh vực dự định nghiên cứu; dự kiến các kế hoạch sau khi tốt nghiệp; đề xuất người hướng dẫn (*nếu có*).

3. Thư giới thiệu

Có hai thư giới thiệu (*mục 1 Phụ lục*) của hai nhà khoa học có chức danh khoa học như giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc một thư giới thiệu của một nhà khoa học (có chức danh khoa học hoặc học vị tiến sĩ) cùng chuyên ngành và một thư giới thiệu của Thủ trưởng đơn vị công tác của thí sinh. Các thư giới thiệu cho thí sinh dự tuyển có nội dung giống nhau hoặc không theo mẫu quy định sẽ không hợp lệ.

4. Trình độ ngoại ngữ

Người dự tuyển phải có chứng chỉ hoặc văn bằng của một trong 6 ngoại ngữ: Anh, Trung, Pháp, Nga, Nhật, Đức.

a) Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về ngoại ngữ (*danh sách tại mục 4 Phụ lục*), trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển nghiên cứu sinh, do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường đại học trong nước đào tạo ngành ngoại ngữ tương ứng trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1;

b) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài;

c) Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

5. Sơ yếu lý lịch được các cơ quan chức năng hoặc chính quyền địa phương xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.

6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Viện Chiến lược phát triển (đóng học phí; hoàn trả kinh phí với nơi đã cấp cho quá trình đào tạo nếu không hoàn thành luận án tiến sĩ).

5. Thời gian nhận hồ sơ: Kể từ khi có thông báo đến 16 giờ ngày 14/8/2015.

6. Hình thức, thời gian xét tuyển và nhập học

- Hình thức tuyển sinh: xét tuyển
- Thời gian xét tuyển: Dự kiến cuối tháng 8 năm 2015
- Thời gian nhập học: Dự kiến tháng 9 năm 2015

7. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (phát hành tại cơ sở đào tạo);
2. Đơn xin dự tuyển (*mục 6 Phụ lục*);
3. Văn bằng, chứng chỉ: **01** bộ công chứng và **06** bộ photo
 - + Bằng và bảng điểm tốt nghiệp đại học;
 - + Bằng và bảng điểm tốt nghiệp thạc sĩ;
 - + Bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ.

Các văn bằng và bảng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Khi nộp hồ sơ mang theo bản gốc (*để đối chiếu*) các văn bằng, chứng chỉ.

4. Hai thư giới thiệu: 01 bộ gốc và 06 bộ photo

5. Bài luận về dự định nghiên cứu của thí sinh dự tuyển: 07 bản.

6. Các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố (*ghi tên, đóng thành tập và kê khai danh mục ở trang bìa, xếp theo thứ tự thời gian xuất hiện*): 07 bộ

a) Đối với bài báo và bài viết trong tuyển tập các công trình khoa học: sao trang bìa, mục lục và nội dung bài viết (*phần tính điểm bắt buộc*).

b) Đối với đề tài nghiên cứu khoa học: bản sao Quyết định/Hợp đồng giao việc, Biên bản nghiệm thu đề tài và Bản tóm tắt nội dung chuyên đề nghiên cứu (đối với người tham gia và có xác nhận của chủ nhiệm đề tài) (*phần điểm cộng*).

7. Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định.

Cơ sở đào tạo không hoàn trả lại hồ sơ sau khi nộp.

Chi tiết liên hệ:

Viện Chiến lược phát triển, 65 Văn Miếu – Hà Nội. Điện thoại: (04).37478395 hoặc tại website: <http://dsi.mpi.gov.vn>

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc Viện;
- Website Viện Chiến lược phát triển;
- Các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Lưu: VT, TVPT&ĐT.

**VIỆN TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



VIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số 412/TB-VCLPT ngày 21 tháng 4 năm 2015 của Viện Chiến lược phát triển)

1. Mẫu thư giới thiệu ứng viên dự tuyển nghiên cứu sinh tại Viện

Họ và tên người giới thiệu:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Điện thoại:

E-mail:

Những người giới thiệu này cần có ít nhất 6 tháng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- a) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- b) Năng lực hoạt động chuyên môn;
- c) Phương pháp làm việc;
- d) Khả năng nghiên cứu;
- đ) Khả năng làm việc theo nhóm;
- e) Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- g) Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h) Trình độ ngoại ngữ để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động quốc tế về chuyên môn phục vụ nghiên cứu khoa học và thực hiện đề tài luận án;
- i) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

Ngày tháng năm

Chữ ký của người giới thiệu

2. Yêu cầu đối với bài luận về dự định nghiên cứu của thí sinh dự tuyển

Bài luận về dự định nghiên cứu cần phản ánh trí tuệ, những điểm mạnh và tích cực của người viết, trình bày bằng một văn phong trong sáng, rõ ràng, qua đó cung cấp một hình ảnh rõ nét về thí sinh, với những thông tin mới mẻ (không lặp lại những thông tin có thể thấy trong hồ sơ như kết quả học tập, nghiên cứu...). Bài luận dài 5-6 trang, gồm những nội dung chính sau đây:

- (1). Tên đề tài/hướng nghiên cứu dự kiến
 - Lý do lựa chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu;
 - Tổng quan các công trình khoa học đã được công bố về đề tài/hướng nghiên cứu được chọn;
 - Mục tiêu nghiên cứu;
 - Phương pháp nghiên cứu để thực hiện đề tài.
- (2). Mục tiêu và mong muốn đạt được khi đăng ký đi học nghiên cứu sinh.
- (3). Lý do lựa chọn cơ sở đào tạo (nơi thí sinh đăng ký dự tuyển).
- (4). Những dự định và kế hoạch để đạt được những mục tiêu mong muốn.
- (5). Kinh nghiệm (về nghiên cứu, về thực tế, hoạt động xã hội và ngoại khóa khác); kiến thức, sự hiểu biết và những chuẩn bị của thí sinh trong vấn đề dự định nghiên cứu, phản ánh sự khác biệt của cá nhân thí sinh trong quá trình học tập trước đây và những kinh nghiệm đã có. Lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong hồ sơ như kết quả học đại học, thạc sĩ chưa cao...
- (6). Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi tốt nghiệp.
- (7). Đề xuất người hướng dẫn (nếu có).

3. Danh mục giáo viên hướng dẫn nghiên cứu sinh và các hướng nghiên cứu đề tài chủ yếu năm 2015

3.1. Chuyên ngành Kinh tế phát triển

TT	Học hàm, học vị Họ và tên	Hướng nghiên cứu chính, hướng đề tài hướng dẫn NCS	Số NCS có thể nhận
1	PGS.TS Bùi Tất Thắng; GS.TSKH Lê Du Phong; PGS.TS Ngô Doãn Vịnh; TS Trần Hồng Quang; TS Nguyễn Bá Ân; TS Lưu Đức Hải; PGS.TS Trần Đình Thiên; PGS.TS Nguyễn Hồng Sơn; TS Hoàng Ngọc Phong; TS Lê Văn Nắp; GS.TS Phí Mạnh Hồng; TS Vũ Hùng Cường; PGS.TS Vũ Văn Phúc; TS Nguyễn Bích Lâm; TS Dương Duy Hoàng, TS Cao Ngọc Lân; TS Phan Thị Thùy Trâm; PGS.TS Lê Xuân Đình	- Nghiên cứu về tăng trưởng kinh tế, đầu tư và phát triển, quy hoạch vùng, ngành kinh tế; chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; - Hiệu quả đầu tư và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); - Kết cấu hạ tầng và phát triển kinh tế	05-06
2	PGS.TS Bùi Tất Thắng; PGS. TSKH Nguyễn Bích Đạt; PGS.TS Nguyễn Quang Thuần; GS.TSKH Lê Du Phong; PGS.TS Vũ Văn Hà, TS Lương Văn Khôi; TS Nguyễn Công Mỹ; TS Đặng Quốc Tuấn; TS Tạ Đình Thi; TS Vũ Thanh Sơn; PGS.TS Lê Xuân Bá; PGS.TSKH Nguyễn Văn Đăng	- Công nghiệp hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, kinh tế đối ngoại, thương mại quốc tế, phát triển bền vững, mô hình kinh tế; - Đầu tư công, hệ thống tài chính	02-03
3	PGS.TS Hoàng Sỹ Động, TS Kim Quốc Chính; PGS.TS Lê Cao Đoàn	Nghiên cứu phát triển nông lâm nghiệp bền vững; giảm nghèo bền vững, chuỗi giá trị toàn cầu	02 -03
4	PGS.TS Phạm Công Thọ, TS Nguyễn Văn Thành; PGS.TS Nguyễn Bá Ngọc; PGS.TS Mạc Văn Tiến; PGS.TS Vũ Quang Thọ	Nghiên cứu phát triển nhân lực, đào tạo	01-02
5	TS Hoàng Thọ Hoát; TS Tạ Thị Đoàn; PGS.TS Mai Văn Bạ; TS Nguyễn Thị Kim Thanh	- Tái cấu trúc hệ thống ngân hàng; - Nâng cao hiệu quả hoạt động của các ngân hàng thương mại	01-02

3.2. Chuyên ngành Địa lý học

TT	Học hàm, học vị Họ và tên	Hướng nghiên cứu chính, hướng đề tài hướng dẫn NCS	Số NCS có thể nhận
1	PGS.TS Ngô Doãn Vịnh; PGS. TS Lê Thu Hoa; TS Hoàng Ngọc Phong; PGS.TS Nguyễn Minh Tuệ; PGS.TS Nguyễn Thế Chinh, TS Lê Thị Kim Dung	Nghiên cứu về phát triển hình thức tổ chức lãnh thổ kinh tế; tuyển hành lang kinh tế; các vùng, lãnh thổ động lực	02-03
2	PGS.TS Nguyễn Minh Tuệ; GS.TS Lê Thông, TS Trần Hồng Quang; TS Phạm Lê Thảo; TS Cao Ngọc Lân	Nghiên cứu tổ chức lãnh thổ các hình thức công nghiệp, nông nghiệp, du lịch và đô thị	02-03

4. Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1, B2 khung Châu Âu Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS
B1	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40
B2	5.5	500 BPT 173 CBT 61 iBT	600	First FCE	Busines Vantage	60

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
B1	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4
B2	TRKI 2	DELFB2 TCF niveau 4	B2 TestDaF level 4	HSK cấp độ 4	JLPT N3

5. Danh mục các tạp chí thí sinh gửi bài công bố bài báo khoa học

TT	Tên tạp chí		Cơ quan xuất bản
1	Các tạp chí khoa học nước ngoài cấp quốc gia và quốc tế viết bằng 1 trong các thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Ttrung Quốc, Tây Ban Nha	(T/C)	
2	Các tạp chí khoa học về chủ đề kinh tế, quản lý và kinh doanh của các trường đại học nước ngoài khác	(T/C)	
3	Nghiên cứu kinh tế	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
4	Kinh tế và Phát triển	(T/C)	ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội
5	Phát triển kinh tế	(T/C)	ĐH Kinh tế TP.Hồ Chí Minh
6	Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới (tên cũ: Những vấn đề Kinh tế thế giới)	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
7	Báo cáo khoa học tại Hội nghị khoa học quốc gia và quốc tế có chủ đề về kinh tế - quản lý và kinh doanh được đăng toàn văn trong kỳ yếu	(B/C)	
8	Khoa học Thương mại	(T/C)	ĐH Thương mại
9	Công nghệ ngân hàng (chi tính đối với bài Nghiên cứu khoa học)	(T/C)	ĐH Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh
10	Quản lý nhà nước	(T/C)	Học viện Hành chính quốc gia
11	Khoa học và Đào tạo ngân hàng	(T/C)	Học viện Ngân hàng
12	Kế toán	(T/C)	Hội kế toán Việt Nam
13	Cộng sản	(T/C)	Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

14	Kinh tế - Dự báo	(T/C)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
15	Ngân hàng (tên cũ: Tạp chí Ngân hàng, Tạp chí Thông tin khoa học ngân hàng)	(T/C)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
16	Vietnam Socio-Economic Development	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
17	Nghiên cứu Đông Nam Á	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
18	Kiểm toán	(T/C)	Kiểm toán Nhà nước
19	Thương mại	(T/C)	Bộ Công thương
20	Tài chính	(T/C)	Bộ Tài chính
21	Công nghiệp	(T/C)	Bộ Công nghiệp
22	Thị trường tài chính tiền tệ	(T/C)	Hiệp Hội Ngân hàng Việt Nam
23	Thuế Nhà nước	(T/C)	Tổng cục Thuế
24	Vietnam Banking Review	(T/C)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
25	Vietnam Economic Review	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
26	Thống kê (con số và sự kiện)	(T/C)	Tổng cục Thống kê
27	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tên cũ: Khoa học kĩ thuật nông nghiệp; Khoa học nông nghiệp và công nghệ thực phẩm; Nông lâm; Thủy lợi; Kinh tế nông nghiệp)	(T/C)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
28	Châu Mỹ ngày nay	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
29	Du lịch Việt Nam	(T/C)	Tổng cục Du lịch
30	Bảo hiểm xã hội	(T/C)	Bảo hiểm xã hội Việt Nam
31	Lao động xã hội	(T/C)	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
32	Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
33	Nghiên cứu Đông Bắc Á (tên cũ: Nghiên cứu Nhật Bản; Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á)	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
34	Hoạt động khoa học	(T/C)	Bộ Khoa học và Công nghệ
35	Nghiên cứu Châu Âu	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
36	Nghiên cứu quốc tế	(T/C)	Học viện Quan hệ quốc tế
37	Nghiên cứu Trung Quốc	(T/C)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
38	Khoa học chính trị	(T/C)	Học viện Hành chính quốc gia, Phân viện TP. Hồ Chí Minh
39	Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương	(T/C)	Trung tâm Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương
40	Quản lý kinh tế	(T/C)	Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương
41	Quản lý ngân quỹ quốc gia	(T/C)	Kho bạc Nhà nước
42	Khoa học	(T/C)	ĐH Mở TP. Hồ Chí Minh
43	Kinh tế đối ngoại	(T/C)	ĐH Ngoại thương
44	Nghiên cứu Tài chính – Kế toán	(T/C)	Học viện Tài chính
45	Tạp chí Đại học Công nghiệp (chỉ lấy bài về kinh tế)	(T/C)	ĐH Công nghiệp
46	Các tạp chí khoa học thuộc khối khoa học Kinh tế, quản lý và kinh doanh của các trường Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, Đại học Thái Nguyên, Đại học Đà Nẵng, Đại học Huế và các trường đại học khác	(T/C)	

6. Mẫu đơn đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh



VIETNAM INSTITUTE FOR
DEVELOPMENT STRATEGIES

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN SINH NGHIÊN CỨU SINH

Kính gửi: Hội đồng tuyển nghiên cứu sinh Viện Chiến lược phát triển

Họ và tên:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Quê quán:

Tốt nghiệp đại học năm: Chuyên ngành:

Tại trường:

Hệ: Chính quy , Tại chức , Chuyên tu , Mở rộng

Xếp loại: Trung bình , Trung bình khá , Khá , Giỏi , Xuất sắc

Bằng đại học thứ 2 (nếu có):

Tốt nghiệp cao học năm: Chuyên ngành:

Hiện đang làm việc tại:

Thuộc đối tượng xét tuyển: Cán bộ, Công chức Đơn vị kinh doanh

Thí sinh tự do Công tác tại miền núi

Thương binh Dân tộc ít người

Đăng ký xét tuyển nghiên cứu sinh

Chuyên ngành:

Lĩnh vực nghiên cứu đăng ký.....

.....

Tên thầy hướng dẫn đăng ký.....

Chuyên ngành.....

Hình thức đào tạo: Không tập trung

Ngoại ngữ dự tuyển: Anh văn , Nga văn , Trung văn , Pháp văn

Tôi xin thực hiện đúng các quy định đối với thí sinh và nếu trúng tuyển sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về đào tạo trình độ tiến sĩ.

Ngày tháng năm 20.....

Người làm đơn